

Số: 449/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 552/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Đối với người yêu cầu:

- **Chị Đinh Hồng L**- sinh năm 1991

- **Anh Lê Đức P**- sinh năm 1987

Cùng HKTT và chỗ ở: Số 25 tổ 25 phường T, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đinh Hồng L và anh Lê Đức P xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi, đăng ký kết hôn ngày 02/11/2012 tại UBND phường H, quận H, thành phố H. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, đỉnh điểm từ vào tháng 5 năm 2021 nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống. Anh, chị đã nhiều lần nói chuyện để tháo gỡ những bất đồng với mong muốn hàn gắn cuộc hôn nhân nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chị L, anh P xác định cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, việc sống chung không thể tiếp tục nên cùng làm đơn thuận tình ly hôn, đồng thời anh chị cũng thống nhất được về việc nuôi dưỡng con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Hồng L và anh Lê Đức P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị L và anh P cùng xác nhận có hai con chung là Lê Thùy D – sinh ngày 30/4/2014 và Lê Thùy D – sinh ngày 11/11/2018. Anh, chị thỏa thuận giao con chung Lê Thùy D cho anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giao con chung Lê Thùy D cho Chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Loan, anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Chị L, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị L, anh P cùng xác nhận không có các khoản nợ chung.

- Về lệ phí: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) Chị L đã nộp theo biên lai số 0050409 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Chị L đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm (ĐKKH số 83 ngày 02/11/2012);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T